

Hướng dẫn sử dụng Máy sấy bơm nhiệt



AD10-AR377U1L

AQUA

VN

Cảm ơn bạn đã mua sản phẩm của AQUA.

Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn này trước khi sử dụng thiết bị. Tài liệu hướng dẫn chứa các thông tin quan trọng giúp bạn lắp đặt đúng cách, an toàn cũng như sử dụng và bảo trì thiết bị hằng ngày. Vui lòng cất giữ hướng dẫn này ở nơi thuận tiện để có thể tham khảo bất cứ lúc nào nhằm đảm bảo sử dụng thiết bị được an toàn và đúng cách.

Thông báo về an toàn



CẢNH BÁO! - Thông tin quan trọng về an toàn



Thông tin chung và mẹo hữu ích



Thông tin về môi trường



Thải bỏ thiết bị

Biểu tượng này trên sản phẩm, phụ kiện hoặc tài liệu cho biết không nên thải bỏ sản phẩm và các phụ kiện điện tử đi kèm (ví dụ: bộ sạc, tai nghe, cáp USB) cùng với rác thải sinh hoạt thông thường khi hết thời hạn sử dụng.

Để tránh mọi nguy hại tiềm ẩn cho môi trường hoặc sức khỏe con người do xử lý rác thải không kiểm soát, vui lòng phân loại riêng thiết bị này khỏi các loại rác khác và tái chế một cách có trách nhiệm để thúc đẩy việc tái sử dụng bền vững các nguồn tài nguyên vật liệu. Người dùng là hộ gia đình nên liên hệ với đại lý bán lẻ hoặc cơ quan chính quyền địa phương để biết thông tin chi tiết về nơi và cách thức họ có thể mang những sản phẩm này đến để tái chế an toàn với môi trường. Người dùng là doanh nghiệp nên liên hệ với nhà cung cấp và xem các điều khoản trong hợp đồng mua bán. Không được để lẫn sản phẩm này và các phụ kiện điện tử đi kèm với các loại rác thải thương mại khác khi thải bỏ.



CẢNH BÁO!

Thiết bị này sử dụng môi chất lạnh R290. Nguy cơ cháy do vật liệu dễ cháy.

CẢNH BÁO: Phải đảm bảo các khe thông gió trên vỏ thiết bị hoặc cấu trúc lắp đặt không bị tắc nghẽn.

CẢNH BÁO: Không được làm hỏng mạch môi chất lạnh.



CẢNH BÁO!

Nguy cơ bị thương hoặc ngạt thở!

Để đảm bảo an toàn khi thải bỏ máy sấy quần áo cũ, hãy rút phích cắm ra khỏi ổ điện, cắt dây nguồn và tiêu hủy cả dây lẫn phích cắm. Để tránh trường hợp trẻ em tự nhốt mình trong máy, hãy phá bản lề cửa hoặc khóa cửa.



CẢNH BÁO!

Không được cấp nguồn cho thiết bị thông qua một thiết bị chuyển mạch bên ngoài, chẳng hạn như bộ hẹn giờ hoặc kết nối với một mạch điện thường xuyên bật/tắt bởi công ty điện lực.

1-Thông tin về an toàn	4
2 - Hình ảnh lắp đặt.....	7
3- Mục đích sử dụng	8
4 - Mô tả sản phẩm	9
5 - Bảng điều khiển.....	10
6 - Chương trình.....	15
7 - Gợi ý và mẹo sử dụng.....	16
8 - Sử dụng hằng ngày	18
9 - Chăm sóc và bảo dưỡng.....	22
10 - Xử lý sự cố	24
11 - Lắp đặt.....	26
12 - Thông số kỹ thuật.....	29
13 - Hướng dẫn sử dụng Ứng dụng.....	30
14 - Dịch vụ khách hàng	31





CẢNH BÁO!

Trước khi sử dụng lần đầu

- ▶ Đảm bảo thiết bị không bị hư hại trong quá trình vận chuyển.
- ▶ Tháo bỏ toàn bộ bao bì và để ngoài tầm với của trẻ em.
- ▶ Luôn di chuyển thiết bị với ít nhất hai người vì thiết bị khá nặng.

Sử dụng hằng ngày

- ▶ Trẻ em từ 8 tuổi trở lên và những người có khả năng vận động, cảm giác hoặc tinh thần bị suy giảm, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức có thể sử dụng thiết bị này nếu họ được giám sát hoặc hướng dẫn cách sử dụng thiết bị an toàn và hiểu rõ các nguy cơ liên quan.
- ▶ Trẻ em dưới 3 tuổi không được đến gần thiết bị trừ khi được giám sát liên tục.
- ▶ Trẻ em không được chơi đùa với thiết bị.
- ▶ Đảm bảo phòng lắp đặt khô ráo và thông thoáng. Nhiệt độ môi trường xung quanh nên trong khoảng từ 5°C đến 35°C.
- ▶ Không được che các khe thông gió ở đáy máy bằng thảm hoặc các vật dụng tương tự.
- ▶ Giữ cho khu vực xung quanh máy sạch sẽ, không có bụi và xơ vải.
- ▶ Trước khi sử dụng, đảm bảo bên trong thiết bị chỉ có đồ sấy – không có thú cưng hay trẻ nhỏ.
- ▶ Chỉ chạm vào phích cắm điện khi tay khô ráo và không sử dụng thiết bị khi đang đi chân trần hoặc khi tay/chân bị ướt
- ▶ Không được sấy đồ chưa được giặt trong máy sấy.
- ▶ Đảm bảo không cho đồ sấy vượt quá khối lượng tải danh định.
- ▶ Lấy hết các vật dụng như bật lửa, diêm, túi quần áo trước khi cho vào máy.
- ▶ Nên sử dụng chất làm mềm vải hoặc các sản phẩm tương tự theo hướng dẫn sử dụng nước xả vải
- ▶ Không sử dụng hoặc lưu trữ bất kỳ bình xịt dễ cháy hoặc khí dễ cháy nào gần thiết bị.
- ▶ Không đặt vật nặng, nguồn nhiệt hoặc vật ẩm lên trên mặt máy sấy.
- ▶ Khi rút điện, hãy cắm vào phích cắm chứ không kéo dây điện.
- ▶ Không chạm vào phía sau máy hoặc lồng sấy khi máy đang hoạt động vì các bộ phận này rất nóng.

**CẢNH BÁO****Sử dụng hằng ngày**

- ▶ Không sử dụng thiết bị để sấy các loại đồ sau:
 - ▶ Đồ chưa được giặt.
 - ▶ Đồ bị nhiễm các chất dễ cháy như dầu ăn, acetone, cồn, benzine, xăng, dầu hỏa, chất tẩy vết bẩn, dầu thông, sáp, chất tẩy sáp hoặc các hóa chất khác. Hơi từ các chất này có thể gây cháy hoặc nổ. Đồ bị bẩn do các chất như dầu ăn, acetone, cồn, xăng, dầu hỏa, chất tẩy vết bẩn, dầu thông, sáp và chất tẩy sáp cần được giặt bằng nước nóng với lượng bột giặt nhiều hơn bình thường trước khi đem sấy bằng máy sấy.
 - ▶ Đồ có lớp đệm hoặc lớp nhồi (ví dụ: gối, áo khoác có bông), vì lớp nhồi có thể bung ra và gây nguy cơ cháy.
 - ▶ Không nên sấy các vật dụng như mút cao su (bọt latex), mũ tắm, vải chống thấm, các vật dụng có lớp lót bằng cao su và quần áo hoặc gối có miếng đệm mút trong máy sấy.
- ▶ Không được uống nước ngưng tụ thu được từ máy.
- ▶ Không sử dụng thiết bị khi thiếu bộ lọc xơ vải hoặc bộ lọc bình ngưng, hoặc khi các bộ lọc này bị hư hỏng.
- ▶ Lưu ý: Giai đoạn cuối của chu trình sấy là giai đoạn không sử dụng nhiệt (chu kỳ làm mát) để đảm bảo nhiệt độ còn lại của quần áo không gây hư hại cho vải.
- ▶ Không để máy hoạt động mà không có người giám sát trong thời gian dài. Nếu cần rời khỏi nhà trong thời gian dài, hãy tắt máy và rút phích cắm điện để ngắt chu trình sấy.
- ▶ Không được tắt máy trước khi chu trình sấy hoàn tất. Tuyệt đối không dừng máy sấy trước khi kết thúc chu trình sấy, trừ khi tắt cả đồ trong máy được lấy ra ngay lập tức và trải đều ra để tản nhiệt.
- ▶ Tắt máy sau mỗi lần sử dụng để tiết kiệm điện và đảm bảo an toàn.

Bảo dưỡng / vệ sinh

- ▶ Đảm bảo có người lớn giám sát nếu trẻ em thực hiện việc vệ sinh hoặc bảo trì thiết bị.
- ▶ Ngắt nguồn điện trước khi thực hiện bất kỳ hoạt động bảo trì định kỳ nào.



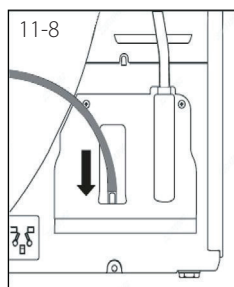
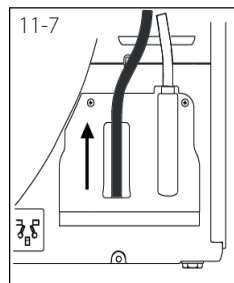
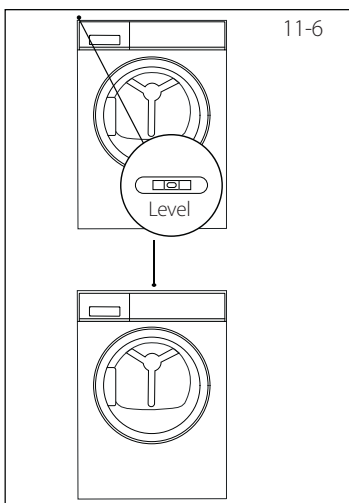
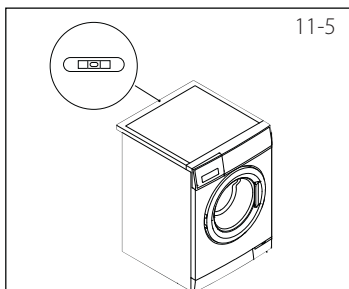
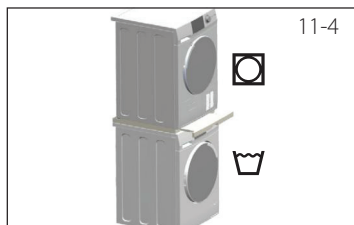
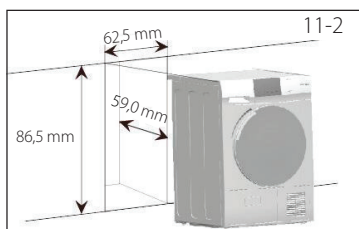
CẢNH BÁO

Bảo dưỡng / vệ sinh

- ▶ Vệ sinh bộ lọc xơ vải và bộ lọc bình ngưng sau mỗi chương trình sấy (xem mục "9 - Vệ sinh và bảo dưỡng" ở trang 22).
- ▶ Không sử dụng nước xịt hoặc hơi nước để vệ sinh thiết bị.
- ▶ Không sử dụng hóa chất công nghiệp để vệ sinh thiết bị.
- ▶ Dây nguồn bị hỏng phải được thay thế bởi nhà sản xuất, đại lý dịch vụ của hãng hoặc những người có trình độ tương tự để tránh nguy hiểm.
- ▶ Không tự ý sửa chữa thiết bị. Nếu cần sửa chữa, vui lòng liên hệ bộ phận dịch vụ khách hàng.

Lắp đặt

- ▶ Đặt máy ở vị trí cho phép mở cửa máy hoàn toàn. Không lắp máy sấy phía sau cửa có thể khóa, cửa trượt hoặc cửa có bản lề ở phía đối diện với cửa máy sấy, vì điều này sẽ hạn chế khả năng mở cửa máy hoàn toàn.
- ▶ Lắp đặt máy sấy ở nơi khô ráo, thông thoáng.
- ▶ Tuyệt đối không lắp máy ở ngoài trời hoặc ở nơi ẩm ướt, hoặc những khu vực có nguy cơ rò rỉ nước như dưới bồn rửa hoặc gần bồn rửa. Nếu xảy ra rò rỉ nước, hãy ngắt nguồn điện và để máy khô tự nhiên.
- ▶ Chỉ lắp đặt hoặc sử dụng máy sấy ở nơi có nhiệt độ trên 5°C.
- ▶ Không đặt thiết bị trực tiếp trên thảm, quá sát tường hoặc đồ nội thất.
- ▶ Không để thiết bị tiếp xúc với sương giá, nhiệt độ cao, ánh nắng trực tiếp hoặc gần các nguồn nhiệt (như bếp, máy sưởi).
- ▶ Đảm bảo thông tin điện áp trên nhãn thiết bị phù hợp với nguồn cấp điện. Nếu không phù hợp, hãy liên hệ thợ điện.
- ▶ Không sử dụng ổ cắm nhiều thiết bị hoặc dây nối dài.
- ▶ Không làm hỏng dây điện hoặc phích cắm. Nếu bị hỏng, cần thay thế bởi thợ điện.
- ▶ Sử dụng ổ cắm nối đất riêng biệt để cấp nguồn, và đảm bảo ổ cắm dễ tiếp cận sau khi lắp đặt. Thiết bị phải được nối đất.



Mục đích sử dụng

Thiết bị này được thiết kế để sấy khô đồ đã được giặt bằng dung dịch nước và có nhãn chăm sóc của nhà sản xuất ghi rõ là phù hợp để sấy bằng máy sấy.

Thiết bị này chỉ dành riêng cho mục đích sử dụng gia đình, bên trong nhà. Không dùng cho mục đích thương mại hoặc công nghiệp. Không được thay đổi hoặc chỉnh sửa thiết bị. Việc sử dụng sai mục đích có thể gây nguy hiểm và dẫn đến mất hiệu lực bảo hành cũng như mọi quyền yêu cầu bồi thường.



Sử dụng thiết bị thân thiện với môi trường

- ▶ **Vắt thật khô:** Vắt đồ giặt bằng tốc độ quay tối đa trước khi đưa vào máy sấy.
- ▶ **Tải trọng tối đa:** Sử dụng khối lượng giặt tối đa theo bảng chương trình, nhưng không được làm quá tải máy sấy. Để tận dụng hiệu quả tải trọng tối đa, đồ giặt cần sấy đến mức **“SÀNG SÀNG để mặc”** có thể được sấy trước bằng chương trình **“Nhắc là/ủi”**. Khi chương trình kết thúc, lấy đồ cần là ủi ra và tiếp tục sấy phần đồ còn lại đến khi hoàn tất. Giữ đồ giặt trước khi sấy: Giữ đồ giặt để hơi ra trước khi cho vào máy sấy.
- ▶ **Tránh sấy quá khô:** Không nên sấy quá khô. Chọn đúng chương trình và mức độ sấy phù hợp.
- ▶ **Không cần dùng nước xả vải:** Không sử dụng nước xả vải khi giặt vì quần áo sau khi sấy sẽ mềm mại và hơi xốp trong máy sấy.
- ▶ **Vệ sinh bộ lọc xơ vải:** Vệ sinh các bộ lọc xơ vải sau mỗi chu kỳ sấy.
- ▶ **Thông gió:** Đảm bảo máy được lắp đặt ở nơi thông thoáng, đúng cách (xem mục “11 - Lắp đặt” ở trang 26).
- ▶ **Tái sử dụng nước ngưng tụ:** Có thể sử dụng lại nước ngưng thu được cho bàn ủi hơi nước. Trước khi sử dụng, cần lọc nước qua rây lọc mịn hoặc giấy lọc cà phê. Các phần tử nhỏ nhất sẽ bị giữ lại nhờ bộ lọc này.

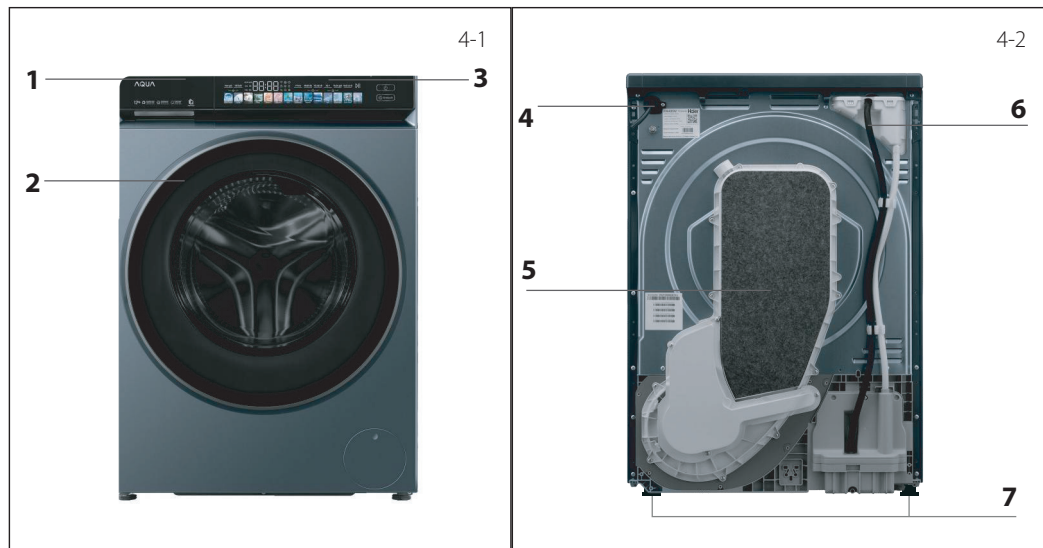
**Lưu ý**

Do có sự thay đổi về mặt kỹ thuật và sự khác biệt giữa các mẫu máy, các hình minh họa trong các chương tiếp theo có thể khác mẫu máy của bạn.

4.1 Hình ảnh thiết bị

Mặt trước (Hình 4- 1):

Mặt sau (Hình 4- 2):



- 1 Bình chứa nước
- 2 Cửa máy sấy
- 3 Bảng điều khiển

- 4 Dây nguồn
- 5 Tấm ốp lưng
- 6 Cửa xả nước
- 7 Chân máy điều chỉnh được

4.2 Phụ kiện

Kiểm tra phụ kiện và tài liệu theo danh sách sau (Hình 4-3):



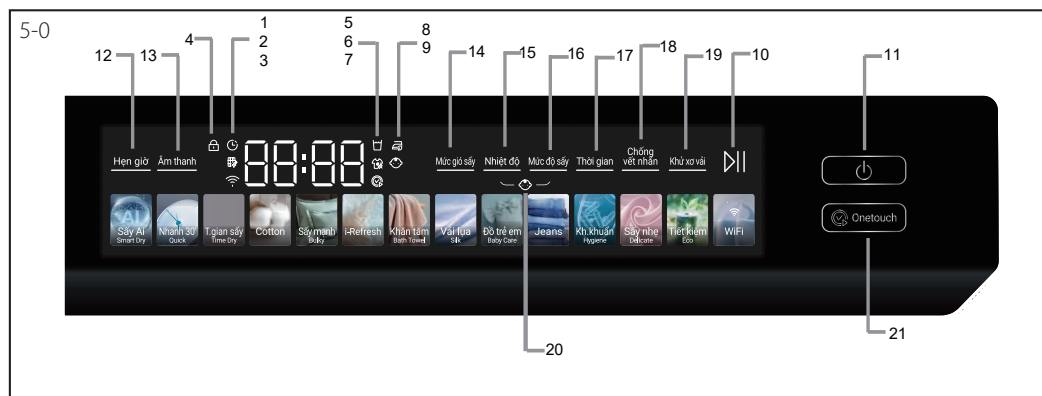
Ống thoát nước

Giỏ phơi/sấy

Hướng dẫn sử dụng

5-Bảng điều khiển

VN



- | | | | |
|-------------------------------|---------------------------|-------------------------|---------------------|
| 1. Đèn báo hẹn giờ | 7. Đèn báo một chạm | 13. Nút âm báo bíp | 19. Nút khử xơ vải |
| 2. Đèn báo cần vệ sinh bộ lọc | 8. Đèn báo chống vết nhăn | 4. Nút mức gió sấy | 20. Nút khóa trẻ em |
| 3. Đèn báo Wifi | 9. Đèn báo khóa trẻ em | 15. Nút nhiệt độ | 21. Nút Onetouch |
| 4. Đèn báo khóa cửa | 10. Nút Bắt đầu/Tạm dừng | 16. Nút chọn mức độ sấy | |
| 5. Đèn báo đồ bình chứa nước | 11. Nút nguồn | 17. Nút thời gian | |
| 6. Đèn báo khử xơ vải | 12. Nút hẹn giờ | 18. Nút chống vết nhăn | |

5-1



5.1 Đèn báo hẹn giờ

Đèn báo (Hình 5-1) sẽ không sáng ở điều kiện bình thường nhưng khi chọn chế độ hẹn giờ, đèn báo sẽ luôn sáng trong suốt quá trình hẹn giờ hoạt động.

5-2



5.2 Đèn báo cần vệ sinh bộ lọc

Đèn này không sáng ở điều kiện bình thường. Khi thời gian sấy lớn hơn 30 phút, máy chuyển sang giai đoạn KẾT THÚC sau khi chương trình hoàn tất và đèn báo (Hình 5 -8) nhấp nháy. Để biết các bước vệ sinh, hãy xem mục "9.1 Vệ sinh bộ lọc xơ vải" ở trang 22 hoặc "10.2 Vệ sinh bộ lọc bình ngưng" ở trang 23.

5-3



5.3 Đèn báo WiFi

Trong quá trình cài đặt mạng, đèn WiFi sẽ nhấp nháy (0.5 giây bật, 0.5 giây tắt). Khi kết nối mạng thành công, biểu tượng WiFi này (Hình. 5-3) sẽ sáng liên tục.

5.4 Đèn báo khóa cửa

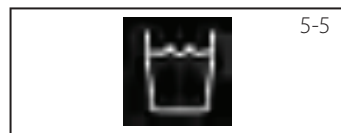
Để đảm bảo an toàn, cửa máy sấy sẽ bị khóa khi máy đang hoạt động trong điều kiện bình thường. Khi đó, đèn báo khóa cửa (Hình 5-4) sẽ sáng lên.



5.5 Đèn báo đổ bình chứa nước

Đèn báo này được thiết kế để nhắc người dùng đổ hết nước trong bình chứa nước ngưng (Hình 5-7).

Quan trọng: Đổ hết nước trong khoang chứa sau mỗi chu trình sấy.



5.6 Đèn báo khử xơ vải

Khi chức năng Khử xơ vải được kích hoạt, biểu tượng tương ứng sẽ sáng lên. (Hình 5-6).



5.7 Nút Onetouch

Khi máy đang tắt (đã cắm dây nguồn và đóng cửa máy sấy), nhấn giữ nút "Onetouch" trong 3 giây để khởi động máy và bắt đầu chương trình sấy. Lúc này, (Hình. 5-7) biểu tượng "🔄" sẽ hiển thị trên màn hình;



5.8 Đèn báo chống vết nhăn

Chức năng Chống nhăn giúp giảm nếp nhăn trên quần áo sau khi sấy. Sau khi chu trình sấy kết thúc, lồng sấy sẽ tiếp tục quay để làm tươi quần áo, vì vậy, bạn không cần lo nếu quên lấy đồ ra ngay.

Chức năng này mặc định tắt. Sau khi chọn chương trình, biểu tượng (Hình 5-8) sẽ sáng lên.

Sau khi sấy xong, lồng sấy quay thêm từ 1 đến 12 giờ với luồng khí lạnh.

Bạn có thể dừng chức năng này bất cứ lúc nào bằng cách mở cửa máy hoặc khởi động một chu trình mới.



5.9 Đèn báo khóa trẻ em

Sau khi bật nguồn và trong khi máy đang chạy, chạm và giữ đồng thời "**Nhiệt độ**" + "**Mức độ sấy**" trong 3 giây để kích hoạt chức năng khóa trẻ em (Hình 5-9)



5-Bảng điều khiển

VN

5-10



5.10 Nút Bắt đầu/Tạm dừng

Nhấn nút Bắt đầu/Tạm dừng (Hình 5-10) để Bắt đầu chu trình sấy. Nhấn lần nữa để tạm dừng chu trình sấy. Nhấn lần nữa để tiếp tục sấy.

5-11



5.11 Nút nguồn

Nhấn nút Nguồn (Hình 5- 11) để bật/tắt máy sấy.

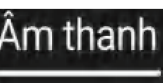
5-12



5.12 Nút hẹn giờ

Chức năng hẹn giờ cho phép người dùng lùi thời gian bắt đầu chu trình sấy (từ 1 đến 12 giờ). Khi chức năng này được kích hoạt, biểu tượng (Hình 5-12) sẽ sáng lên.

5-13



5.13 Nút âm báo bíp

Âm báo được bật mặc định. Để tắt âm báo, nhấn đồng thời 2 nút (**Nhiệt độ** và **Mức độ sấy**) trong 3 giây đến khi nghe tiếng "bíp". Để bật lại âm báo, nhấn lại hai nút trên trong 3 giây. (Hình 5-13)

5-14



5.14 Nút mức gió sấy

Nút này cho phép điều chỉnh mức độ gió. Số càng cao thì mức độ gió càng mạnh. Với các loại vải có trọng lượng khác nhau, việc chọn mức gió phù hợp sẽ giúp quần áo bung đều và được sấy nhẹ nhàng trong lồng sấy. (Hình 5-14)

5-15



5.15 Nút nhiệt độ

Nút này được dùng để điều chỉnh nhiệt độ sấy dựa trên nhu cầu hoặc yêu cầu cá nhân. Nhấn nút này (Hình 5- 15) để cài đặt nhiệt độ sấy mong muốn. Có 4 mức độ và màn hình hiển thị tương ứng được thể hiện dưới đây:

- L -3** Nhiệt độ cao.
- L -2** Nhiệt độ trung bình
- L -1** Nhiệt độ thấp.
- Cool** Khí mát.

5.16 Nút mức độ sấy

Nhấn nút (Hình 5-16) để cài đặt độ ẩm cuối cùng của đồ giặt khi kết thúc chu trình.



5.17 Nút Thời gian

Chức năng này cho phép người dùng giảm thời gian sấy tùy theo nhu cầu cá nhân. Chỉ có trong chương trình Hẹn giờ. Người dùng có thể sử dụng chức năng này để điều chỉnh thời gian. Nhấn giữ nút này (Hình 5-17) trong 3 giây để điều chỉnh thời gian một cách nhanh chóng.



5.18 Nút chống vết nhăn

Nút này cho phép điều chỉnh mức độ gió. Số càng cao thì mức độ gió càng mạnh. Với các loại vải có trọng lượng khác nhau, việc chọn mức gió phù hợp sẽ giúp quần áo bung đều và được sấy nhẹ nhàng trong lồng sấy. (Hình 5- 18)



5.19 Nút chống vết nhăn

Chạm để kích hoạt chức năng Khử xơ vải; chạm lại lần nữa để tắt. Khi chức năng được kích hoạt, đèn báo tương ứng sẽ sáng. (Hình 5- 19)



5-21



5.21 Nút khóa trẻ em

Sau khi bật nguồn và trong khi máy đang chạy, chạm và giữ đồng thời "  " + "  " trong 3 giây để kích hoạt chức năng khóa trẻ em (Hình 5-21).

Chạm lại tổ hợp phím trên trong 3 giây để tắt chức năng này. Khi khóa trẻ em được kích hoạt, tất cả các nút cảm ứng sẽ bị vô hiệu (ngoại trừ nút tắt nguồn), và mọi thao tác không hợp lệ sẽ phát ra âm báo. Biểu tượng khóa trẻ em sẽ vẫn sáng. (Hình 5-9).

5-22



5.22 Nút Onetouch

Khi máy đang tắt (đã cắm dây nguồn và đóng cửa máy sấy), nhấn giữ nút "  " trong 3 giây để khởi động máy và bắt đầu chương trình sấy. Lúc này, biểu tượng "  " sẽ hiển thị trên màn hình;

Khi máy đang khởi động, nhấn nút "  " để vào giao diện , "  " sẽ hiển thị (có thể điều chỉnh các thông số trước khi chương trình chạy), sau đó nhấn nút "  " để chạy chương trình. (Hình 5- 22)

6- Chương trình

VN

● Có ○ Tùy chọn / Không

 Chương trình	Khối lượng giặt khuyến nghị (kg)	TÙY CHỌN CÓ THỂ CHỌN					
		Hẹn giờ	Mức độ sấy	Nhiệt độ	Chống vết nhăn	Mức gió sấy	Khử xơ vải
Thông minh	4	●	●	○	●	○	●
Nhanh 30'	1	●	/	●	/	○	/
Hẹn giờ	/	●	/	●	●	●	/
Cotton	5	●	●	○	●	○	/
Sấy mạnh	5	●	●	○	●	○	●
i-Refresh	/	/	/	○	/	●	/
Khăn tắm	5	●	●	○	●	○	/
Vải lụa	1	●	/	●	●	○	/
Đồ trẻ em	3	●	●	○	●	○	●
Jeans	5	●	●	○	●	○	/
Kháng khuẩn	3	●	○	/	●	○	●
Sấy nhẹ	1	●	●	○	●	○	/
Tiết kiệm	10	●	●	○	●	○	●

*) Tùy chọn: Không phải tất cả các mức đều có sẵn, vui lòng tham khảo hiển thị thực tế trên máy để biết chi tiết.

**) Chúng tôi khuyến nghị bạn xả nước ngưng tụ ra ngoài qua ống thoát nước khi sấy một mẻ đầy bằng chương trình Tiết kiệm. Việc này giúp tránh tình trạng phải đổ hết nước giữa chu kỳ sấy.

***) Thời lượng chương trình phụ thuộc vào các yếu tố sau: loại vải, khối lượng đồ giặt, hàm lượng độ ẩm, mức độ sấy mong muốn, tốc độ vắt khi giặt. Các yếu tố này sẽ được hệ thống điện tử của máy ghi nhận trong suốt chương trình và thời gian còn lại sẽ được điều chỉnh tương ứng.

7.1 Quần áo được hồ

Quần áo đã được hồ sẽ để lại một lớp hồ trong lồng sấy và không phù hợp để sấy khô bằng máy.

7.2 Nước xả vải

Không cần sử dụng nước xả vải khi giặt, vì quần áo sau khi sấy sẽ mềm mại và tươi xốp trong máy sấy.

7.3 Khăn chăm sóc mềm

Việc sấy “khăn chăm sóc mềm” có thể xuất hiện lớp phủ lên bộ lọc xơ vải gây tắc nghẽn bộ lọc. Trong trường hợp này, nên tránh sấy các loại khăn này hoặc chuyển sang thương hiệu khác. Luôn tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất trong mọi trường hợp.

7.4 Lượng quần áo ít

Nên sử dụng chương trình “Hẹn giờ” đối với tải trọng dưới 1,0 kg vì đôi khi máy không thể cảm biến được mức độ khô của quần áo do lượng đồ quá nhỏ.

7.5 Đèn trong lồng sấy

Khi bật máy, đèn trong lồng sấy sẽ sáng mỗi khi cửa máy mở.

7.6 Nắp bảo trì

Trong suốt quá trình vận hành, hãy đảm bảo rằng nắp bảo trì luôn được đóng kín.

7.7 Chức năng chống vết nhăn

Khi bạn kích hoạt chức năng chống vết nhăn, nếu sau khi kết thúc chu trình sấy mà bạn chưa lấy đồ ra, thì lồng sấy thỉnh thoảng sẽ xoay để tránh quần áo bị nhăn.

7.8 Thời gian còn lại

Thời lượng chương trình phụ thuộc vào các yếu tố sau: loại vải, khối lượng đồ giặt, hàm lượng độ ẩm, mức độ sấy mong muốn, tốc độ vắt khi giặt. Các yếu tố này sẽ được hệ thống điện tử của máy ghi nhận trong suốt chương trình và thời gian còn lại sẽ được điều chỉnh tương ứng.

7.9 Đồ kích thước lớn

Khi chu trình kết thúc, nếu chưa đạt được mức độ khô mong muốn, hãy giữ tươi quần áo và sấy lại bằng chương trình hẹn giờ (Hẹn giờ).

7.10 Vải đặc biệt mỏng

Các loại vải dễ co rút hoặc biến dạng như lụa, tulle mỏng, đồ lót không nên đưa trực tiếp vào máy sấy. Hãy cho vào túi giặt lưới và tránh sấy quá lâu.

7.11 Áo thun và đồ len

Đối với các loại quần áo như áo thun (jersey) và đồ len, nên sử dụng chương trình “Sấy nhẹ” để tránh sấy khô quá mức.

7.12 Lộn mặt quần áo

Nên kéo khóa và lộn mặt trong ra ngoài trước khi sấy để tránh tình trạng sấy quá khô.

7.13 Đồ trang trí kim loại

Nếu quần áo có gắn các chi tiết kim loại hoặc hạt nhựa, nên được bọc lại cẩn thận trước khi vận hành để tránh va đập vào lồng sấy gây hư hại.

7.14 Tín hiệu âm thanh

Tín hiệu âm thanh có thể được kích hoạt trong các trường hợp sau:

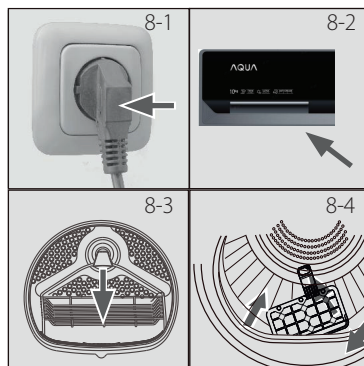
- ▶ Khi bình chứa nước đầy.
- ▶ Khi xảy ra sự cố.

Ngoài ra, tín hiệu âm thanh cũng có thể được thiết lập cho các trường hợp sau:

- ▶ Khi chương trình kết thúc.
- ▶ Khi nhấn một nút bất kỳ.
- ▶ Khi xoay núm chọn chương trình.

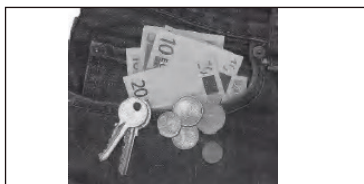
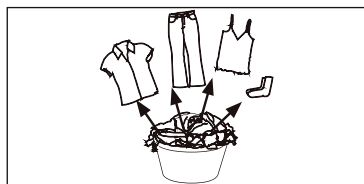
8.1 Chuẩn bị máy

1. Kết nối máy sấy với nguồn điện (230V /60Hz) (Hình 8-1). Vui lòng tham khảo thêm trong mục "2 - Hình ảnh lắp đặt" ở trang 7.
2. Đảm bảo rằng:
 - ▶ Bình chứa nước không có nước và đã được lắp đúng vị trí (Hình 8- 2)
 - ▶ Bộ lọc xơ vải phải sạch và được lắp đúng cách (Hình 8-3).
 - ▶ Bộ lọc bình ngưng phải sạch và được lắp đúng cách (Hình 8-4).



8.2 Chuẩn bị quần áo trước khi sấy

- ▶ Phân loại quần áo theo chất liệu vải (cotton, sợi tổng hợp, len, v.v.). Chỉ sấy những quần áo đã được vắt khô.
- ▶ Lấy các vật sắc nhọn hoặc dễ cháy như chìa khóa, bật lửa, diêm ra khỏi túi quần/áo. Tháo các vật trang trí cứng như ghim cài áo.
- ▶ Kéo khóa lại và đảm bảo nút áo được may chắc chắn. Cho các vật nhỏ như tất, áo ngực, v.v. vào túi giặt.
- ▶ Giữ tới các đồ giặt kích cỡ lớn như ga trải giường, khăn bàn, v.v.
- ▶ Tuân thủ hướng dẫn trên nhãn mác quần áo và chỉ sấy các loại được phép sấy bằng máy.



Mẹo:

- ▶ Tách riêng quần áo trắng và quần áo màu để tránh lem màu.
- ▶ Nên cài nút ga trải giường và vỏ gối để tránh các vật nhỏ bị kẹt bên trong.
- ▶ Kéo khóa và gài móc cài, buộc gọn các dây đai không có kim loại, dây tạp dề, v.v.
- ▶ Tháo các chi tiết kim loại rời trên quần áo như nút kim loại trước khi cho vào máy sấy.
- ▶ Không sấy quá khô các loại vải dễ nhăn vì có nguy cơ bị nhăn. Nên để khô hoàn toàn ngoài không khí sau khi sấy.
- ▶ Các loại quần áo như đồ len đôi khi có thể bị sấy quá khô. Nên chọn mức sấy để ủi.
- ▶ Đối với quần áo đã được sấy sơ, quần áo nhiều lớp hoặc cần sấy khô hoàn toàn, nên sử dụng chương trình HẸN GIỜ.

8-Sử dụng hằng ngày

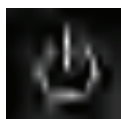
VN

Loại đồ giặt	Thành phần vải	Khối lượng trung bình mỗi cái
Ga trải giường (đơn)	Cotton	Khoảng 800 g
Quần áo vải pha	/	Khoảng 800 g
Áo khoác	Cotton	Khoảng 800 g
Jeans	/	Khoảng 800 g
Đồ liền thân	Cotton	Khoảng 950 g
Đồ ngủ	/	Khoảng 200 g
Áo sơ mi	/	Khoảng 300 g
Tất (vớ)	Vải pha	Khoảng 50 g
Áo thun	Cotton	Khoảng 300 g
Đồ lót	Vải pha	Khoảng 70 g

8.3 Cho quần áo vào máy

- ▶ Giữ tơi và cho đồ giặt đã phân loại sẵn vào máy.
- ▶ Không cho quá tải.
- ▶ Đóng cửa máy cẩn thận. Đảm bảo không có quần áo bị kẹt vào mép cửa

8-5



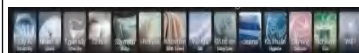
8.4 Cho đồ vào máy sấy

1. Đặt quần áo đều trong lồng sấy, đảm bảo không cho quá tải.
2. Bật máy sấy bằng cách xoay núm điều khiển (xem Hình 8-5).

8.5 Cài đặt chương trình và khởi động

1. Chạm vào chương trình (Hình 8-6) để chọn chương trình mong muốn.
2. Cài đặt các chức năng như Nhiệt độ, Mức độ sấy, Hẹn giờ. Sau đó nhấn nút Bắt đầu/Tạm dừng (Hình 8- 6a) để bắt đầu chu trình sấy.

8-6



8-6a



THẬN TRỌNG!

Các vật dụng không phải vải, cũng như những vật nhỏ, rời hoặc có cạnh sắc nhọn có thể gây hư hỏng quần áo và thiết bị.



CẢNH BÁO!

Tuyệt đối không tắt máy sấy trước khi chu trình sấy kết thúc, trừ khi tất cả quần áo được lấy ra ngay lập tức và trải đều để tản nhiệt.



Lưu ý

Nên sử dụng chất làm mềm vải hoặc các sản phẩm tương tự theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

8.6 Lấy ra hoặc thêm quần áo

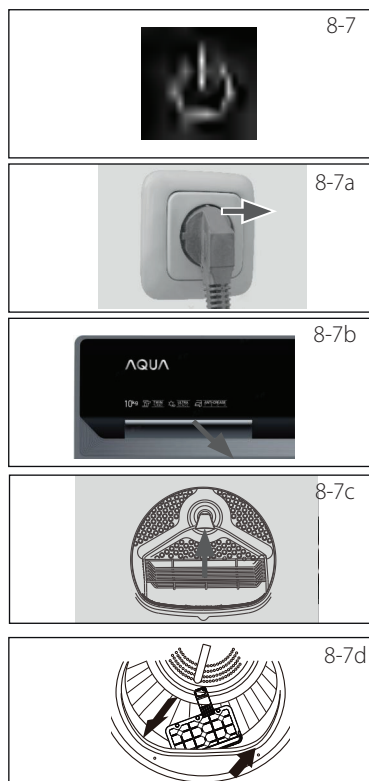
Bạn có thể tạm dừng chương trình bất cứ lúc nào để lấy ra hoặc thêm quần áo:

- ▶ Nhấn nút **“Bắt đầu/Tạm dừng”**. Nếu mở cửa máy, chương trình sẽ tạm dừng. Cẩn thận khi lấy ra hoặc cho thêm đồ! Bên trong lồng sấy hoặc quần áo có thể rất nóng, có nguy cơ gây bỏng.
- ▶ Để tiếp tục chương trình, đóng cửa và nhấn lại nút **“Bắt đầu/Tạm dừng”**.

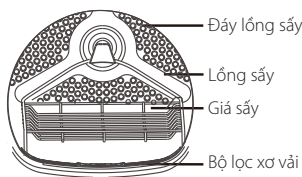
8.7 Kết thúc chu trình sấy

Máy sấy sẽ tự động dừng khi chu trình hoàn tất. Màn hình hiển thị **End** trong khoảng 5 giây. Mở cửa máy sấy và lấy quần áo ra. Nếu quần áo không được lấy ra ngay, chức năng chống nhăn sẽ tự động kích hoạt và màn hình sẽ hiển thị **0:00** (Chức năng này chỉ áp dụng cho một số chương trình)

1. Tắt máy sấy bằng cách nhấn nút Nguồn (Hình 8-7).
2. Rút phích cắm khỏi ổ điện (Hình 8-7a).
3. Đổ hết nước trong khoang chứa sau mỗi chu trình sấy (Hình 8-7b).
4. Vệ sinh bộ lọc xơ vải sau mỗi chu trình sấy (Hình 8-7c).
5. Vệ sinh bộ lọc bình ngưng sau mỗi chu trình sấy (Hình 8-7d).



8-8



8.8 Sử dụng giá sấy

Giá sấy được thiết kế dành cho những vật dụng không nên sấy quay, chẳng hạn như giày thể thao, áo len, hoặc đồ lót mỏng manh.

1. Mở cửa máy sấy.
2. Kiểm tra chắc chắn rằng lồng sấy trống.
3. Đặt giá sấy vào bên trong lồng sấy.
4. Đảm bảo rằng giá sấy được lắp đúng vào lỗ của bộ lọc xơ vải và được khóa vào lỗ trong lồng sấy.



Lưu ý

- ▶ Không sử dụng giá sấy khi trong máy còn có các loại quần áo khác.
- ▶ Trong quá trình sấy, đảm bảo các vật dụng được đặt gọn gàng trên giá, không bị vướng vào các vách ngăn khi lồng quay.
- ▶ Khối lượng tối đa của đồ ướt: 1,5 kg.

Bảng ký hiệu chăm sóc quần áo

Giặt

	Có thể giặt ở nhiệt độ lên đến 95°C, chế độ thường		Có thể giặt ở nhiệt độ lên đến 60°C, chế độ thường		Có thể giặt ở nhiệt độ lên đến 60°C, chế độ nhẹ
	Có thể giặt ở nhiệt độ lên đến 40°C, chế độ thường		Có thể giặt ở nhiệt độ lên đến 40°C, chế độ nhẹ		Có thể giặt ở nhiệt độ lên đến 40°C, chế độ rất nhẹ
	Có thể giặt ở nhiệt độ lên đến 30°C, chế độ thường		Có thể giặt ở nhiệt độ lên đến 30°C, chế độ nhẹ		Có thể giặt ở nhiệt độ lên đến 30°C, chế độ rất nhẹ
	Giặt tay, tối đa 40°C		Không được giặt		

Tẩy

	Cho phép mọi loại chất tẩy		Chỉ chất tẩy oxi/không chứa clo		Không được tẩy
--	----------------------------	--	---------------------------------	--	----------------

Sấy khô

	Có thể sấy bằng máy, nhiệt độ thường		Có thể sấy bằng máy, nhiệt độ thấp		Không được sấy bằng máy
	Phơi trên dây		Phơi trên mặt phẳng		

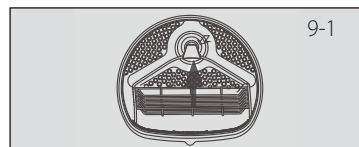
Là (ủi)

	Là (ủi) ở nhiệt độ tối đa tới 200°C		Là (ủi) ở nhiệt độ trung bình tới 150°C		Là (ủi) ở nhiệt độ trung bình tới 110°C; bằng hơi nước (ủi hơi có thể gây hư hỏng không thể khôi phục)
	Không được là (ủi)				

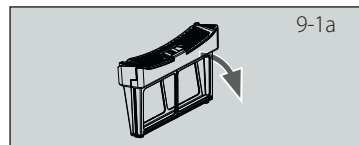
9.1 Vệ sinh bộ lọc xơ vải

Vệ sinh bộ lọc xơ vải sau mỗi chu kỳ sấy.

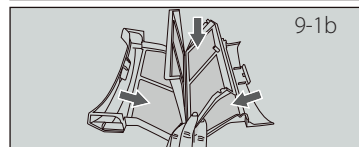
1. Tháo bộ lọc xơ vải ra khỏi lồng sấy (Hình 9-1).
2. Mở bộ lọc xơ vải (Hình 9-1a).
3. Loại bỏ xơ vải còn sót lại (Hình 9-1b).
4. Lắp lại bộ lọc xơ vải đã vệ sinh sạch vào máy sấy (Hình 9-1c).



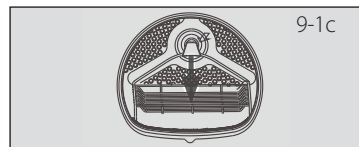
9-1



9-1a



9-1b

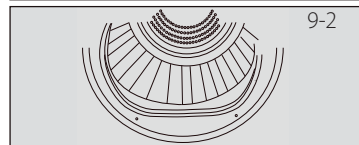


9-1c

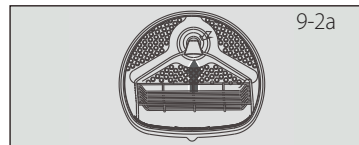
9.2 Vệ sinh bộ lọc bình ngưng

Vệ sinh bộ lọc bình ngưng sau mỗi chu trình sấy.

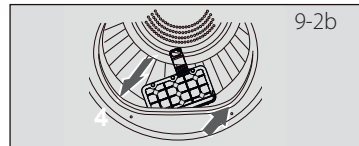
1. Mở cửa máy sấy (Hình 9-2).
2. Kéo bộ lọc xơ vải ra khỏi khe gió phía trước (Hình 9-2a).
3. Kéo bộ lọc bình ngưng ra khỏi khe dẫn khí (Hình 9-2b).
4. Tháo lớp mút lọc ra khỏi bộ lọc bình ngưng và làm sạch các cặn bẩn (Hình 9-2c).
5. Lắp lại lớp mút vào bộ lọc bình ngưng và lắp trở lại vào khe dẫn khí.



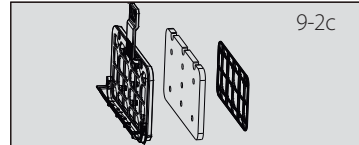
9-2



9-2a



9-2b



9-2c

Lưu ý

Khi vệ sinh các bộ lọc, nên bỏ xơ vải vào thùng rác, không được xả xuống cống để tránh phát tán vi nhựa vào hệ thống nước thải. Để đảm bảo hiệu suất sấy tối ưu, hãy vệ sinh bộ lọc thường xuyên. Bộ lọc bị tắc nghẽn có thể khiến chu trình sấy kéo dài hơn, gây tăng tiêu thụ điện năng.



9.3 Đổ hết nước trong bình chứa

Trong quá trình vận hành, hơi nước sẽ được ngưng tụ thành nước và thu vào bình chứa nước. Đổ hết nước trong bình chứa sau mỗi chu trình sấy.

1. Kéo bình chứa nước ra khỏi vị trí (Hình 9-3).



2. Đổ hết nước ra ngoài (Hình 9- 3a)



3. Lắp lại bình chứa nước vào máy (Hình. 9-3b).

Lưu ý

Không sử dụng nước này để uống hoặc chế biến thực phẩm.

9.4 Máy sấy

Lau bề mặt ngoài máy sấy và bảng điều khiển bằng khăn ẩm. Không sử dụng dung môi hữu cơ hoặc chất ăn mòn để tránh làm hư hại thiết bị.

9.5 Lồng sấy

Sau một thời gian sử dụng, các nguyên tố vi lượng như canxi và khoáng chất trong nước có thể tạo thành một lớp màng không nhìn thấy bên trong lồng sấy. Dùng khăn ẩm và một ít chất tẩy rửa nhẹ để lau sạch. Không sử dụng dung môi hữu cơ hoặc chất ăn mòn để tránh làm hư hại thiết bị.

Người dùng có thể tự khắc phục nhiều sự cố xảy ra mà không cần chuyên môn kỹ thuật. Vui lòng xem tất cả các khả năng được liệt kê và làm theo các hướng dẫn dưới đây trước khi liên hệ dịch vụ hậu mãi.



CẢNH BÁO

- ▶ Trước khi bảo dưỡng, hãy tắt thiết bị và rút phích cắm khỏi ổ điện.
- ▶ Chỉ chuyên viên kỹ thuật có trình độ mới được sửa chữa thiết bị điện vì việc sửa chữa không đúng cách có thể gây ra hư hại nghiêm trọng.
- ▶ Chỉ nhà sản xuất, đại lý dịch vụ được ủy quyền hoặc người có trình độ chuyên môn tương đương mới được thay thế dây nguồn bị hỏng để tránh nguy cơ mất an toàn.

Xử lý sự cố có mã hiển thị

Mã	Nguyên nhân	Giải pháp
F2	Hồng bơm xả hoặc công tắc mực nước.	Liên hệ bộ phận dịch vụ khách hàng.
F32	Cảm biến nhiệt NTC2 bị hở hoặc hỏng	Liên hệ bộ phận dịch vụ khách hàng.
F33	Cảm biến nhiệt NTC3 bị hở hoặc hỏng	Liên hệ bộ phận dịch vụ khách hàng.
F4	Hiện tượng gia nhiệt bất thường	Liên hệ bộ phận dịch vụ khách hàng.
FF0	Lỗi bus nội bộ	Liên hệ bộ phận dịch vụ khách hàng.
FF1	Lỗi giao tiếp với động cơ	Liên hệ bộ phận dịch vụ khách hàng.
FF2	Lỗi giao tiếp bo mạch điều khiển	Liên hệ bộ phận dịch vụ khách hàng.
F7	Lỗi động cơ	Liên hệ bộ phận dịch vụ khách hàng.
FH	Báo lỗi cấu hình IoT	Liên hệ bộ phận dịch vụ khách hàng.
FF6	Bo điều khiển quạt có vấn đề	Liên hệ bộ phận dịch vụ khách hàng.
FE	Quạt độc lập bị lỗi, cần sửa chữa	Liên hệ bộ phận dịch vụ khách hàng.

Nếu mã lỗi vẫn tiếp tục xuất hiện sau khi đã thử khắc phục, hãy tắt thiết bị, ngắt nguồn điện và liên hệ bộ phận dịch vụ khách hàng.

Xử lý sự cố không có mã hiển thị

Vấn đề	Nguyên nhân có thể	Cách khắc phục
Máy sấy không hoạt động.	- Kết nối nguồn điện kém. - Mất điện. - Chưa chọn chương trình sấy. - Chưa bật thiết bị. - Bình chứa nước đã đầy. - Cửa máy chưa đóng đúng cách.	- Kiểm tra lại kết nối với nguồn điện. - Kiểm tra nguồn điện. - Cài đặt chương trình sấy. - Bật thiết bị. - Đổ hết nước trong bình nước. - Đóng cửa máy đúng cách.
Máy không hoạt động và màn hình hiển thị End .	Quần áo đã đạt đến mức độ khô theo chương trình đã chọn.	Kiểm tra xem thiết lập chương trình có phù hợp không.
Thời gian sấy quá dài, kết quả không như mong muốn	- Cài đặt chương trình chưa chính xác. - Bộ lọc bị tắc. - Dàn bay hơi bị bẩn. - Máy sấy quá tải. - Đồ giặt còn quá ướt. - Ống thoát khí bị tắc.	- Đảm bảo chọn đúng chương trình. - Vệ sinh bộ lọc xơ vải. - Vệ sinh dàn bay hơi - Giảm lượng đồ sấy. - Vắt khô kỹ trước khi sấy. - Kiểm tra và vệ sinh ống thoát khí.
Thời gian còn lại trên màn hình dừng lại hoặc nhảy.	Thời gian còn lại được điều chỉnh liên tục dựa trên các yếu tố sau: - Loại vải. - Khối lượng đồ sấy. - Mức độ ẩm của đồ sấy. - Nhiệt độ môi trường xung quanh.	Điều chỉnh tự động này là hoạt động bình thường của máy.

**Lưu ý**

Tất cả hình ảnh liên quan đến lắp đặt có ở phần đầu của hướng dẫn này.

11.1 Chuẩn bị

- ▶ Tháo toàn bộ bao bì, bao gồm cả đế xốp polystyrene. Trong quá trình tháo bao bì, bạn có thể thấy các giọt nước. Đây là hiện tượng bình thường, do thiết bị đã được kiểm tra bằng nước tại nhà máy.

**Lưu ý**

Vui lòng xử lý bao bì theo cách thân thiện với môi trường. Để biết thông tin về địa điểm xử lý hiện có, hãy liên hệ với đại lý bán lẻ hoặc cơ quan chức năng địa phương.

**CẢNH BÁO!**

Sau khi vận chuyển và lắp đặt, bạn **PHẢI** để máy sấy đứng yên trong vòng 2 giờ trước khi sử dụng.

11.2 Thời gian chờ và vận chuyển

Chỉ vận chuyển thiết bị ở tư thế nằm ngang. Dầu bôi trơn không cần bảo trì nằm trong khoang kín của máy nén. Khi vận chuyển nghiêng, dầu có thể chảy qua hệ thống ống kín. Vì vậy, trước khi kết nối nguồn điện, cần chờ 2 giờ để dầu chảy trở lại khoang máy nén.

11.3 Đặt thiết bị

Đặt máy sấy trên mặt phẳng và chắc chắn. Điều chỉnh chân máy đến độ cao phù hợp (Hình 11-1).

11.4 Lắp đặt dưới mặt bàn

Kích thước của hốc lắp đặt phải ít nhất bằng kích thước của thiết bị (xem Hình 11-2).

1. Đặt thiết bị sát mép hốc lắp đặt. Đảm bảo tất cả các kết nối dễ tiếp cận và hoạt động tốt.
2. Điều chỉnh chính xác các chân để đảm bảo máy được đặt ở vị trí cân bằng, vững chắc.
3. Cẩn thận lắp thiết bị vào hốc.
4. Đảm bảo có đủ khe hở để thông gió.

11.5 Kết nối điện

Trước khi kết nối, hãy kiểm tra:

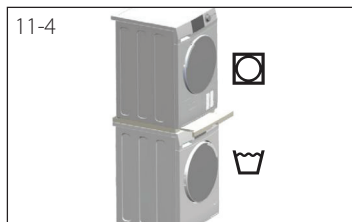
- ▶ Nguồn điện, ổ cắm và cầu chì có phù hợp với nhãn thiết bị không.
- ▶ Ổ cắm được nối đất và không sử dụng ổ chia hay dây nối dài.
- ▶ Phích cắm và ổ cắm phải tương thích và khớp hoàn toàn.

Cắm phích vào ổ điện (Hình 11-3).



CẢNH BÁO!

Dây nguồn bị hỏng phải được thay thế bởi trung tâm dịch vụ bảo hành (xem thẻ bảo hành) để tránh nguy cơ mất an toàn!



11.6 Xếp chồng máy giặt và máy sấy

Có thể lắp đặt máy sấy chồng lên máy giặt (Hình 11-4). Không phải máy giặt nào cũng phù hợp để lắp chồng như vậy. Thông tin chi tiết về việc lắp chồng và bộ dụng cụ lắp chồng chuyên dụng được cung cấp bởi đại lý địa phương.

Hướng dẫn lắp đặt đi kèm bộ dụng cụ sẽ cung cấp đầy đủ các bước thực hiện chi tiết.

11.7 Cân bằng máy sấy

Việc cân bằng máy sấy rất QUAN TRỌNG để đảm bảo thiết bị hoạt động hiệu quả và giảm thiểu tiếng ồn. Máy sấy phải được cân bằng đều trên cả bốn chân. Đảm bảo máy không bị lắc lư theo bất kỳ hướng nào.

Cân bằng theo chiều ngang (Hình 11- 5):

- Đặt thước thủy vào giữa mặt sau của máy.
- Điều chỉnh chân sau cho đến khi máy cân bằng trái – phải.
- Không vặn chân ra hết cỡ khỏi vị trí gắn.

Cân bằng theo chiều dọc (Hình 11-6):

- Đặt thước thủy bên trái máy.
- Điều chỉnh chân trước bên trái (vặn xuống).
- Lặp lại tương tự với chân phải.

Kiểm tra lại độ cân bằng tổng thể:

- Đặt thước thủy ở chính giữa mặt trước máy.
- Đảm bảo máy không bị lắc lư theo bất kỳ hướng nào.
- Nếu chưa cân bằng, lặp lại các bước trên.

Sau khi cân bằng, bốn góc máy sấy phải không chạm sàn, và máy sấy không được lắc lư theo bất kỳ hướng nào.

11.8 Thoát nước

Máy sấy được trang bị hệ thống ngưng tụ, trong quá trình sấy nước sẽ được tích tụ lại. Lượng nước này sẽ được thu vào bình chứa nước rời, nằm ở góc trên bên trái của máy sấy. Nước tích tụ phải được đổ bỏ sau mỗi chu trình sấy. Hoặc bạn có thể thiết lập máy sấy để xả nước tự động bằng cách sử dụng ống thoát nước đi kèm.

Chúng tôi khuyến nghị thiết lập chế độ thoát nước tự động, đặc biệt khi sấy các mẻ đồ lớn, để tránh việc phải đổ bình nước giữa chừng khi máy đang hoạt động.

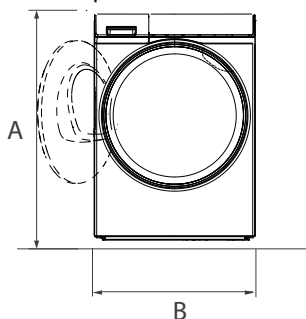
Kết nối ống thoát nước

- Tháo ống cao su màu đen khỏi chỗ kết nối ở mặt sau của máy sấy (Hình 11- 7).
- Duỗi thẳng ống thoát nước (được cung cấp kèm theo máy sấy) và kết nối với ống cao su màu đen (Hình 11- 8).
- Đặt đầu còn lại của ống thoát nước vào bồn, chậu hoặc ống xả đứng phù hợp.

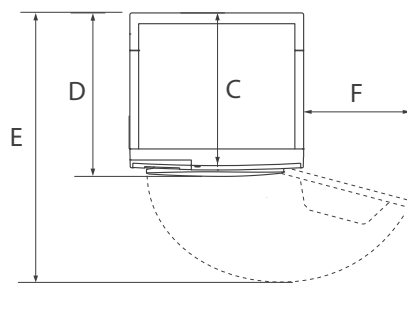
Dữ liệu bổ sung

Nguồn điện (tham khảo nhãn thông số kỹ thuật) - điện áp/công suất đầu vào	220 V/50 Hz/ 600W
Nhiệt độ môi trường cho phép	5°C đến 35°C
Môi chất lạnh	R290
Thể tích	115 g

Kích thước sản phẩm



MẶT TRƯỚC



MẶT TRÊN

TƯỜNG

KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM	
A Chiều cao tổng thể của sản phẩm mm	850
B Chiều rộng tổng thể của sản phẩm mm	595
C Chiều sâu tổng thể của sản phẩm (đến bảng điều khiển chính) mm	547
D Chiều sâu tổng thể của sản phẩm mm	580
E Chiều sâu khi cửa mở mm	1044
F Khoảng hở tối thiểu từ cửa đến tường bên cạnh mm	160

Lưu ý: Chiều cao chính xác của máy sấy phụ thuộc vào mức độ điều chỉnh của chân máy so với phần đáy của máy. Không gian lắp đặt máy sấy cần phải rộng hơn ít nhất 30 mm, sâu hơn ít nhất 10 mm so với kích thước máy.

Hướng dẫn sử dụng Ứng dụng

Tải về và cài đặt ứng dụng **Haier Smart**

Dùng điện thoại quét mã QR trên trang hướng dẫn để tải về và cài đặt ứng dụng Haier Smart.

Đăng ký và đăng nhập

Kết nối điện thoại với Wi-Fi gia đình; mở ứng dụng Haier Smart, đăng ký tài khoản và đăng nhập; nhấn giữ nút nguồn cho đến khi màn hình hiển thị mã until C9; nhấn biểu tượng "+" ở góc trên bên phải, chọn mô-đun Wi-Fi tương ứng với máy. Máy sẽ tự động kết nối và ghép đôi với điện thoại rồi kết nối lại điện thoại với Wi-Fi gia đình. Cuối cùng, chọn chương trình Remote để sử dụng điều khiển từ xa.



Việc đăng ký tài khoản chỉ cần thực hiện lần đầu tiên. Sau khi đăng ký thành công, bạn chỉ cần đăng nhập bằng tên người dùng và mật khẩu đã đăng ký để sử dụng ứng dụng.

Chức năng của ứng dụng

Điều khiển thiết bị: Chọn chế độ chương trình, cài đặt các thông số chương trình, bắt đầu chương trình, tạm dừng, tắt máy từ xa, v.v.

Giao diện trạng thái: Cho phép xem trạng thái hoạt động của thiết bị theo thời gian thực.

Nhận thông tin: Nhận nhiều thông báo khác nhau, chẳng hạn như cảnh báo lỗi, v.v.



Chức năng của ỨNG DỤNG sẽ được cập nhật liên tục theo việc nâng cấp phiên bản, và sẽ tùy thuộc vào chức năng thực tế của phiên bản tương ứng.



Mã QR để cài đặt ứng dụng Wi-Fi

14- Dịch vụ khách hàng

VN

Chúng tôi khuyến nghị sử dụng Dịch vụ Khách hàng AQUA và các phụ tùng chính hãng. Nếu bạn gặp sự cố với thiết bị, trước tiên hãy xem mục “10 - Xử lý sự cố” ở trang 24.

Nếu không tìm được giải pháp tại đó, vui lòng liên hệ:

- ▶ đại lý địa phương, hoặc
- ▶ truy cập mục Dịch vụ & Hỗ trợ tại trang web: www.haier.com, ở đây bạn có thể tìm số điện thoại, các câu hỏi thường gặp (FAQs) và gửi yêu cầu bảo hành trực tuyến.

Khi liên hệ với trung tâm bảo hành, hãy chuẩn bị sẵn các thông tin sau.

Có thể tìm các thông tin này trên nhãn thông số kỹ thuật của thiết bị.

Model _____ Số sê-ri _____

Ngoài ra, hãy kiểm tra Thẻ Bảo hành đi kèm sản phẩm để biết thêm thông tin về điều kiện bảo hành.

AD10-AR377U1L

AQUA



0180502574